

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 22/2025/TLST-DS ngày 26 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ngân hàng N**

Địa chỉ Trụ sở tại: Số B L, phường T, quận B, thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Nguyễn Trương Phương T** – Theo quyết định ủy quyền số 243/QĐ-NHNo.CTII-TH ngày 07/3/2025.

Địa chỉ: Số H N, phường T, quận N, thành phố C.

*** Bị đơn: Công ty TNHH Một Thành Viên C**

Địa chỉ trụ sở tại: C T, phường H, quận C, thành phố C.

Đại diện theo pháp luật: Bà **Lê Hải Y** - Chức vụ: Giám đốc.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Công ty TNHH Một Thành Viên C

Địa chỉ: Số F L, phường A, quận N, thành phố C.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Lê Tấn T1** - Chức vụ: Giám đốc

- Bà Lê Hải Y, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số F, đường L, phường A, quận N, thành phố C.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ: Bị đơn Công ty TNHH Một Thành Viên C còn nợ Ngân hàng N

tạm tính đến ngày 21/3/2025 là: 1.712.537.107 đồng, trong đó: Nợ gốc là 1.500.000.000 đồng, tổng nợ lãi là 212.537.107 đồng. Buộc bị đơn có nghĩa vụ trả số nợ trên cho nguyên đơn.

- Về lãi suất: Bị đơn Công ty TNHH Một Thành Viên C có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ lãi, phí phát sinh cho Ngân hàng N kể từ ngày 22/3/2025 theo quy định tại các hợp đồng đã ký kết cho đến khi trả xong số nợ.

- Về thời gian và phương thức trả nợ: Thống nhất đến hết ngày 06/5/2025 bị đơn có nghĩa vụ trả hết số nợ trên và lãi phát sinh cho nguyên đơn.

- Về xử lý tài sản thế chấp: Trong trường hợp bị đơn Công ty TNHH Một Thành Viên C không thực hiện đúng và đầy đủ các nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì Ngân hàng N có quyền tự mình xử lý các tài sản bảo đảm hoặc yêu cầu tổ chức, cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền quyết định thi hành án dân sự, thực hiện các biện pháp cưỡng chế, phát mại, xử lý toàn bộ các tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp đã ký để thu hồi nợ gồm:

- + Xe chuyên dùng cần trục bánh lốp nhãn hiệu TADANO TG250E; Biên số 65XX-XXXX; Số máy 000XXX; Số khung XXX-XXX002 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số: XXXX/XMCD do Sở Giao Thông Vận Tải thành phố C cấp ngày 31/05/2017 cho Công ty TNHH MTV C.

- + Xe chuyên dùng cần trục bánh lốp nhãn hiệu KATO NK500E; Biên số 65XX-XXXX; Số máy XXXX-275XXX; Số khung NK503-865467 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng số: XXXX/XMCD do Sở Giao Thông Vận Tải thành phố C cấp ngày 12/08/2016 cho Công ty TNHH MTV C.

- Về án phí: Bị đơn Công ty TNHH Một Thành Viên C phải nộp 31.688.056 đồng. Nguyên đơn Ngân hàng N được nhận lại 29.801.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002216 ngày 25/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND quận Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lai Ngọc Trí